TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2023/HS–ST
Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lưu Đức Chung.

2/ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng–Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 258/2023/TLST–HS, ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 289/2023/QĐXXST–HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 141/2023/TB–TA ngày 28/12/2023, đối với:

Bị cáo: Lê Thanh T (tên gọi khác: T Nga), sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh U, sinh năm 1969 (chết) và bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1974; Vợ: Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2013; Hiện đang chung sống như vợ chồng với Trần Thị L, sinh năm 1991.

Tiền án: Ngày 31/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 101/2021/HS–ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2022.

Tiền sự: Ngày 14/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng theo Quyết định số 70/2020/QĐ–TA. Bị cáo chưa chấp hành Quyết định.

Nhân thân:

– Ngày 24/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng

theo Quyết định số 08/QĐ–TA ngày 24/10/2017. Đến ngày 29/11/2018 được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc ra Quyết định số 460/QĐ–TA miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại.

– Ngày 16/5/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tam An, huyện Long Thành ra Quyết định số 86/QĐ–UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 16/5/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/8/2020, Chủ tịch UBND xã Tam An, huyện Long Thành cấp giấy chứng nhận số 09/GCN về việc đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/7/2023.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T là người nghiện ma túy, nguồn ma túy do T mua của một người thanh niên tên "T Lan" (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) ở khu vực ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Lúc 07 giờ ngày 12/7/2023, T đón xe ôm đến khu vực gần hồ bơi "Thùy My" ở ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành tìm gặp thanh niên này mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng mang về nhà ở ấp 5, xã Tam An, huyện Long Thành cất giấu ở trong ngăn kéo tủ đựng quần áo để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi T cùng bạn gái là Trần Thị L đang ở nhà thì bị lực lượng Công an xã Tam An kiểm tra hành chính. Khi nhìn thấy lực lượng công an đến, T bỏ chạy thoát bằng cửa sau nhà. Qua kiểm tra, lực lượng công an phát hiện, thu giữ tại ngăn kéo tủ đựng quần áo 01 gói nilon kích thước 02cm x 2,5cm bên trong chứa ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ cạnh giường ngủ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh. Sau đó, lực lượng Công an xã Tam An đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành điều tra xử lý theo thẩm quyền. Đến ngày 22/7/2023, T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khởi tố bắt tạm giam (bút lục số 21–23, 31–34, 35, 36–37, 38–39).

Tại Bản kết luận giám định số 1493 ngày 19/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

– Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2650 gam loại Methamphetamine (bút lục số 14).

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong số 1493/K1–KTHS ngày 20/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh.

Trước cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ đúng trình tự pháp luật có tại hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 238/CT–VKS–LT ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

– Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lê Thanh T: Từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

– Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1493/K1–KTHS ngày 20/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh (hiện Chi cục thi hành án đang tạm giữ).

Tại phiên tòa, bị cáo T đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng, bị cáo cất giữ trái phép chất ma túy, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, không nhằm mục đích mua, bán trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy bị cáo T tàng trữ là 0,2650 gam nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự, vào ngày 14/12/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng; Bị cáo có 02 nhân thân bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm, tương xứng hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, có người thanh niên tên "T Lan" có hành vi bán ma túy cho T, nhưng chưa xác định rõ họ, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với Trần Thị L, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã chuyển xử lý hành chính theo quy định.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về vật chứng vụ án:

– Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1493/K1–KTHS ngày 20/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 nỏ thủy tinh (hiện Chi cục thi hành án đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/11/2023 – bút lục 66).

[4] Về án phí: Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T (tên gọi khác: T Nga) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T (tên gọi khác: T Nga): 01 năm 04 tháng (một năm bốn tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 22/7/2023.

– Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 1493/K1–KTHS ngày 20/7/2023, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01

nỏ thủy tinh (hiện Chi cục thi hành án đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/11/2023 – bút lục 66).

– Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Theo luật định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XƯ SƠ THẨM
Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thùy Trang